

ĐẶC TẢ YÊU CẦU PHẦN MỀM

Tên phần mềm : **Phần mềm hỗ trợ khai báo thuế thu nhập cá nhân.**

Mã dự án : **5**

Các chức năng bao gồm : - Đăng nhập, đăng ký tài khoản

- Khai báo thuế thu nhập cá nhân

- Đăng ký thuế thu nhập cá nhân

- Hỗ trợ tính thuế thu nhập cá nhân

- Hỗ trợ nộp thuế thu nhập cá nhân

I. Giới thiệu.

1. Nhu cầu sử dụng

- Hiện nay, CNTT đã và đang ngày càng phát triển mạnh mẽ trong lĩnh vực của đời sống, kinh tế, xã hội.

- Đặc biệt trong cơ chế thị trường sự phát triển của các quan hệ kinh tế cũng như sự mở rộng ngày càng lớn về quy mô của các doanh nghiệp, xí nghiệp, cơ quan đã làm tăng các luồng khối thông tin, làm cho công tác quản lý trở nên phức tạp hơn.

- Với việc làm công tác tính thuế thu nhập cá nhân tại nơi hành chính thì không thể đáp ứng được sự nghiệp phát triển hiện nay.

- Trong xu thế ấy, việc đăng ký, khai báo tính thuế thu nhập cá nhân và đóng thuế bằng phần mềm là một nhu cầu thiết yếu của hầu hết mọi ngành, mọi doanh nghiệp, việc tin học hóa từng bước trong quá trình nộp thuế thu nhập cá nhân là một đòi hỏi ngày càng cấp thiết.

2. Mục đích

- Mục đích của đề tài là áp dụng Công nghệ thông tin vào tính thuế thu nhập cá nhân thay thế việc đóng thuế thu nhập cá nhân tại cơ quan hành chính.

- Việc áp dụng phần mềm vào việc đóng thuế thu nhập cá nhân giúp hoàn thành việc tính thuế thu nhập cá nhân một cách nhanh chóng, hiệu quả, giảm thời gian của người đóng thuế.

- Có thể xây dựng được phần mềm thân thiện phục vụ cho hoạt động tính thuế thu nhập cá nhân.

3. Phạm vi

- Sản phẩm hướng tới đối tượng là khách hàng doanh nghiệp và khách hàng cá nhân.
- Khách hàng cá nhân là đối tượng đã đủ tuổi lao động theo quy định của pháp luật, đã ký hợp đồng lao động tại công ty chủ quản, được trả lương theo định kỳ đã ký kết với công ty làm việc và đã được công ty chủ quản đăng ký mã số thuế tại chi cục thuế địa phương nơi công ty làm việc đặt trụ sở.
- Khách hàng doanh nghiệp là các công ty đã có đầy đủ giấy phép hoạt động theo quy định của Pháp luật, đã có mã số thuế được đăng ký tại chi cục thuế nơi công ty đó đặt trụ sở. Có mức chi trả lương cho nhân viên theo định kỳ đã đăng ký với chi cục thuế.

II. Mô tả chức năng chung

1. Tổng quan về sản phẩm

- Tên gọi sản phẩm : Phần mềm Hỗ trợ khai thuế.
- Mục đích tạo ra sản phẩm:
 - + Hỗ trợ người dùng thực hiện các thủ tục liên quan tới thuế thu nhập cá nhân trực tuyến.
 - + Giảm thời gian chờ đợi thực hiện các thủ tục liên quan tới thuế so với việc tới làm việc trực tiếp tại chi cục thuế. Từ đó tiết kiệm các chi phí về đi lại, thời gian cho người dân khi thực hiện nghĩa vụ đóng thuế.
 - + Nâng cao năng suất cũng như chất lượng phục vụ của các cơ quan thuế nhà nước.
 - + Hướng tới việc cùng với các cơ quan và bộ ngành khác xây dựng một chính phủ điện tử trong tương lai sắp tới.

2. Chức năng sản phẩm.

- Hỗ trợ đăng nhập và tạo tài khoản nộp thuế trực tuyến.
- Hỗ trợ đăng ký thuế trực tuyến qua mạng.
- Hỗ trợ khai báo thuế theo quý.
- Hỗ trợ tính thuế thu nhập cá nhân.
- Hỗ trợ nộp thuế thu nhập cá nhân trực tuyến qua mạng và in hóa đơn.

3. Đối tượng người dùng

- Khách hàng doanh nghiệp đã đăng ký kinh doanh và đăng ký mã số thuế.
- Khách hàng cá nhân có thu nhập được chi trả từ công ty chủ quản và đã có mã số thuế do công ty chủ quản đăng ký.

III. Yêu cầu chi tiết

1. Yêu cầu chức năng

a. Chức năng “Đăng nhập”

- Người dùng đăng nhập vào hệ thống theo tài khoản đã được đăng ký.
- Dữ liệu vào: username và password của người dùng.
- Xử lý: kiểm tra tính hợp lệ của username và password.
- Kết quả trả về: nếu thông tin đăng nhập là hợp lệ, hệ thống chuyển qua màn hình làm việc chính. Nếu không hợp lệ sẽ hiện thông báo đến người dùng.

b. Chức năng “Đăng ký”

- Hỗ trợ người dùng tạo tài khoản khai báo thuế trực tuyến.
- Dữ liệu vào : username, password, taxcode.
- Xử lý: Kiểm tra tính hợp lệ của username, password, taxcode.
- Kết quả trả về : nếu thông tin đăng ký hợp lệ, hệ thống báo thành công và quay về màn hình login, người dùng có thể sử dụng tài khoản đã đăng ký để đăng nhập vào hệ thống. Nếu không hợp lệ hệ thống sẽ báo không thành công và người dùng phải nhập lại các thông tin trên.

c. Chức năng “Đăng ký thuế”

- Hỗ trợ người dùng đăng ký mã số thuế trực tuyến với cơ quan thuế. Chức năng này chỉ hỗ trợ khi người dùng đã đăng nhập vào hệ thống.
- Dữ liệu vào: người dùng nhập các thông tin theo yêu cầu trong form đăng ký thuế.
- Xử lý: Kiểm tra tính hợp lệ của thông tin.
- Kết quả trả về: Nếu thông tin hợp lệ, hệ thống báo thành công và quay về giao diện màn hình chính, nếu không hợp lệ hệ thống báo lỗi và yêu cầu người dùng nhập lại.

d. Chức năng “Khai báo thuế”

- Hỗ trợ người khai báo thuế theo quý trực tuyến với cơ quan thuế. Chức năng này chỉ hỗ trợ khi người dùng đã đăng nhập vào hệ thống.
- Dữ liệu vào: người dùng nhập các thông tin theo yêu cầu trong form khai báo thuế.
- Xử lý: Kiểm tra tính hợp lệ của thông tin.
- Kết quả trả về: Nếu thông tin hợp lệ, hệ thống báo thành công ,nếu không hợp lệ hệ thống báo lỗi và yêu cầu người dùng nhập lại.

e. Chức năng “ Nộp thuế”

- Hỗ trợ người nộp thuế thu nhập cá nhân theo quý trực tuyến với cơ quan thuế. Chức năng này chỉ hỗ trợ khi người dùng đã đăng nhập vào hệ thống.
- Dữ liệu vào: người dùng nhập các thông tin theo yêu cầu trong form nộp thuế.
- Xử lý: Kiểm tra tính hợp lệ của thông tin.
- Kết quả trả về: Nếu thông tin hợp lệ, hệ thống báo thành công và chuyển sang màn hình in hóa đơn ,nếu không hợp lệ hệ thống báo lỗi và yêu cầu người dùng nhập lại.

f. Chức năng “Tính thuế”

- Hỗ trợ người dùng tính được mức thuế thu nhập cá nhân phải nộp. Chức năng này chỉ hỗ trợ khi người dùng đã đăng nhập vào hệ thống.
- Dữ liệu vào: người dùng nhập các thông tin theo yêu cầu trong form tính thuế.
- Xử lý: Kiểm tra tính hợp lệ của thông tin. Nếu thông tin hợp lệ sẽ thực hiện tính thuế cho người dùng.
- Kết quả trả về: Nếu thông tin hợp lệ, hệ thống hiển thị mức thuế thu nhập cá nhân người dùng phải đóng trong quý, nếu không hợp lệ hệ thống báo lỗi và yêu cầu người dùng nhập lại.

2. Tính đáp ứng yêu cầu của phần mềm

a. Các yếu tố vận hành sản phẩm

- Tính đúng đắn:

- + Phần mềm cho phép người dùng đăng ký, đăng nhập, khai báo, nộp thuế, và tính thuế.
- + Nếu người dùng nhập sai dữ liệu có thể dẫn đến kết quả trả về sai.
- + Khả năng truy suất và phản hồi thông tin của người dùng khi yêu cầu đăng nhập, tính thuế và nộp thuế nhanh, khoảng 0.1- 0.5s
- + Code được viết theo mô hình clean code.
- + Tài liệu đặc tả được viết theo chuẩn McCall.

- Độ tin cậy:

- + Hệ thống giám sát trung tâm phải có tỷ lệ lỗi nhỏ hơn 1 phần triệu.
- + Thời gian chết –Down time nhỏ hơn 5 phút/tháng.
- + Sản phẩm có tính bảo mật cao về lưu trữ thông tin và dữ liệu của người dùng, sử dụng bảo mật chữ ký số.
- + Đánh giá độ tin cậy của sản phẩm theo hai chỉ số MTTF và MTBF.

- Tính hiệu quả:

- + Sản phẩm được thiết kế và tối ưu với dung lượng gọn và nhẹ, nhỏ hơn 3MB phù hợp với tất cả các cấu hình phần cứng của máy tính hiện nay. Tốc độ truyền dữ liệu cao và ổn định, khoảng 30Mbps.

- Sản phẩm đơn giản, dễ sử dụng và dễ đào tạo để sử dụng với mọi đối tượng.

- Tính toàn vẹn:

- + Sản phẩm được tích hợp các tính năng bảo mật: Internet Security, Authentication, Cyber Security, Copyright Security.

- Tính khả dụng:

- + Một nhân viên có khả năng xử lý tối đa 10 giao dịch/20 phút.
- + Hệ thống có thể chịu tải tới hơn 2000 giao dịch trong cùng một thời điểm.

- + Thời gian đào tạo một nhân viên sử dụng thành thạo sản phẩm khoảng 2 giờ.
- + Thời gian để khách hàng có thể sử dụng thành thạo sản phẩm khoảng 3 – 5 giờ.

b. Các yếu tố về rà soát sản phẩm

- Khả năng bảo trì:

- + Sản phẩm được thiết kế theo mô hình MVC, đơn giản và gọn nhẹ, dễ bảo trì.
- + Kích thước module nhỏ hơn 30 statements.
- + Mỗi module có một service riêng để khi bảo trì không ảnh hưởng tới các module khác.
- + Các module có thể dễ dàng tái cấu trúc trong thời gian cho phép, nhỏ hơn 2 giờ.
- + Thời gian tối đa để bảo trì định kì sản phẩm là 2 giờ.
- + Số lượng nhân viên tối đa cần để bảo trì là 3 người.

- Tính linh động:

- + Sản phẩm có khả năng thay đổi và thích ứng linh động khi có yêu cầu thay đổi về tính năng cũng như công nghệ sử dụng (ví dụ thay đổi công nghệ về database).
- + Sản phẩm có thể thay đổi theo yêu cầu chức năng riêng của từng người dùng khác nhau.
- + Sản phẩm phải được các phiên bản mới liên tục để mang lại trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng theo thời gian.

- Khả năng kiểm thử được:

- + Sản phẩm hỗ trợ hầu hết các công nghệ kiểm thử hiện nay như JUnit Test hay Selenium Test.
- + Sản phẩm hỗ trợ tạo file log và back up.
- + Các kết quả trung gian được lưu lại để hỗ trợ test.

c. Các yếu tố chuyển giao sản phẩm

- Tính di động :

- + Sản phẩm tương thích hầu hết với các hệ điều hành và phần cứng hiện nay của máy tính cá nhân.
- + Sản phẩm có thể dễ dàng chuyển đổi để sử dụng giữa các phiên bản hệ điều hành và phần cứng khác nhau và không cần thay đổi nhiều trong cấu trúc phần mềm.

- Khả năng tái sử dụng:

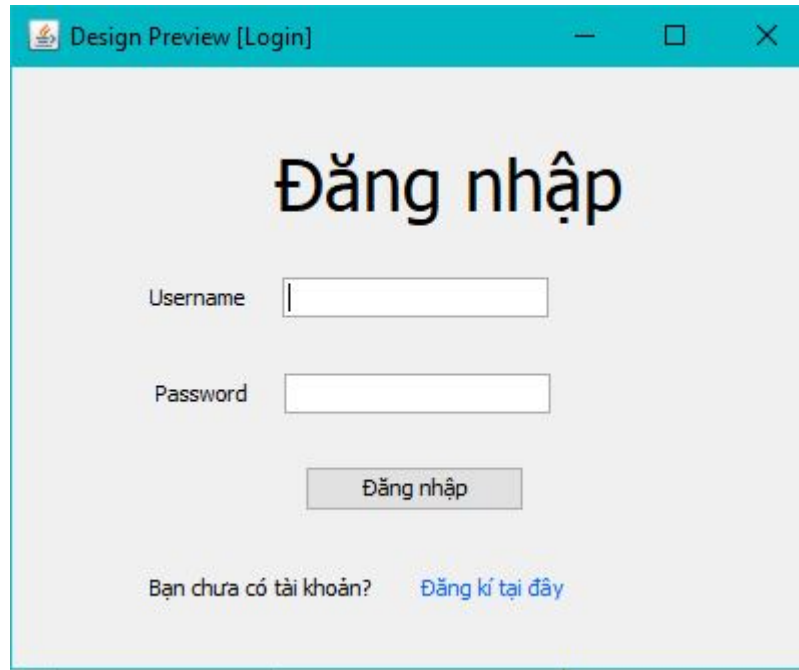
- + Tất cả các module của phần mềm đều có khả năng tái sử dụng để tiết kiệm chi phí cho các dự án sau này.

- Khả năng cộng tác:

- + Sản phẩm dễ dàng tương tác với các phần mềm khác được viết trên các loại ngôn ngữ và công nghệ khác nhau.

IV. Giao diện sản phẩm

- Màn hình “Đăng nhập (Login)”:



The image shows a web application window titled "Design Preview [Login]". The main heading is "Đăng nhập" (Login). Below the heading, there are two input fields: "Username" and "Password". A "Đăng nhập" (Login) button is positioned below the password field. At the bottom, there is a link that says "Bạn chưa có tài khoản? Đăng kí tại đây" (Don't have an account? Register here).

Design Preview [Login]

Đăng nhập

Username

Password

Bạn chưa có tài khoản? [Đăng kí tại đây](#)

- Màn hình “Đăng ký”:

Design Preview [Register]

Đăng kí Tài khoản Nộp thuế

Username

Password

Tax Code

- Màn hình chính (Main Screen):



- Màn hình “Khai báo kì nộp thuế”:

Chọn kỳ tính thuế

Quý Năm

Từ tháng Đến tháng

☒ Tờ khai lần đầu

☐ Tờ khai bổ sung Lần thứ

Màn hình “Kháo báo thuế”:

Design Preview [TaxDeclareView]

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN - MẪU 02 KK/TNCN

(Áp dụng cho cá nhân cư trú và không cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công khai thuế trực tiếp với cơ quan thuế)

[1] Kỳ tính thuế:

[2] Lần đầu: [3] Bổ sung lần thứ:

[4] Tên người nộp thuế:

[5] Mã số thuế:

[12] Tên đại lý thuế (nếu có):

[13] Mã số thuế đại lý:

Đơn vị tiền: Việt Nam Đồng

STT	Chi tiêu	Mã chi tiêu	Số tiền
I	Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công:		
1	Cá nhân có thu nhập ổn định theo quý không phải nộp tờ khai các quý tiếp theo	[21]	<input type="checkbox"/>
2	Tổng thu nhập chịu thuế phát sinh trong kỳ	[22]	<input type="text"/>
3	Trong đó thu nhập chịu thuế được miễn giảm theo Hiệp định	[23]	<input type="text"/>
4	Tổng các khoản giảm trừ	[24]	<input type="text"/>
a.	Cho bản thân	[25]	<input type="text"/>
b.	Cho người phụ thuộc	[26]	<input type="text"/>

Design Preview [TaxDeclareView]

b.

Cho người phụ thuộc

[26]

c.

Cho từ thiện, nhân đạo, khuyến học

[27]

d.

Các khoản đóng bảo hiểm được trừ

[28]

e.

Khoản đóng quỹ hưu trí tự nguyện được trừ

[29]

5

Tổng thu nhập tính thuế

[30]

6

Tổng số thuế thu nhập cá nhân phát sinh trong kỳ

[31]

7

Tổng thu nhập chịu thuế làm căn cứ tính giảm thuế

[32]

8

Tổng số thuế thu nhập cá nhân được giảm

[33]

9

Tổng số thuế thu nhập cá nhân phải nộp

[34]

II

Cá nhân không cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công:

1

Tổng thu nhập tính thuế

[35]

2

Mức thuế suất

[36]

3

Tổng số thuế thu nhập cá nhân phải nộp

[37]

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên

Người kí

Chứng chỉ hành nghề số

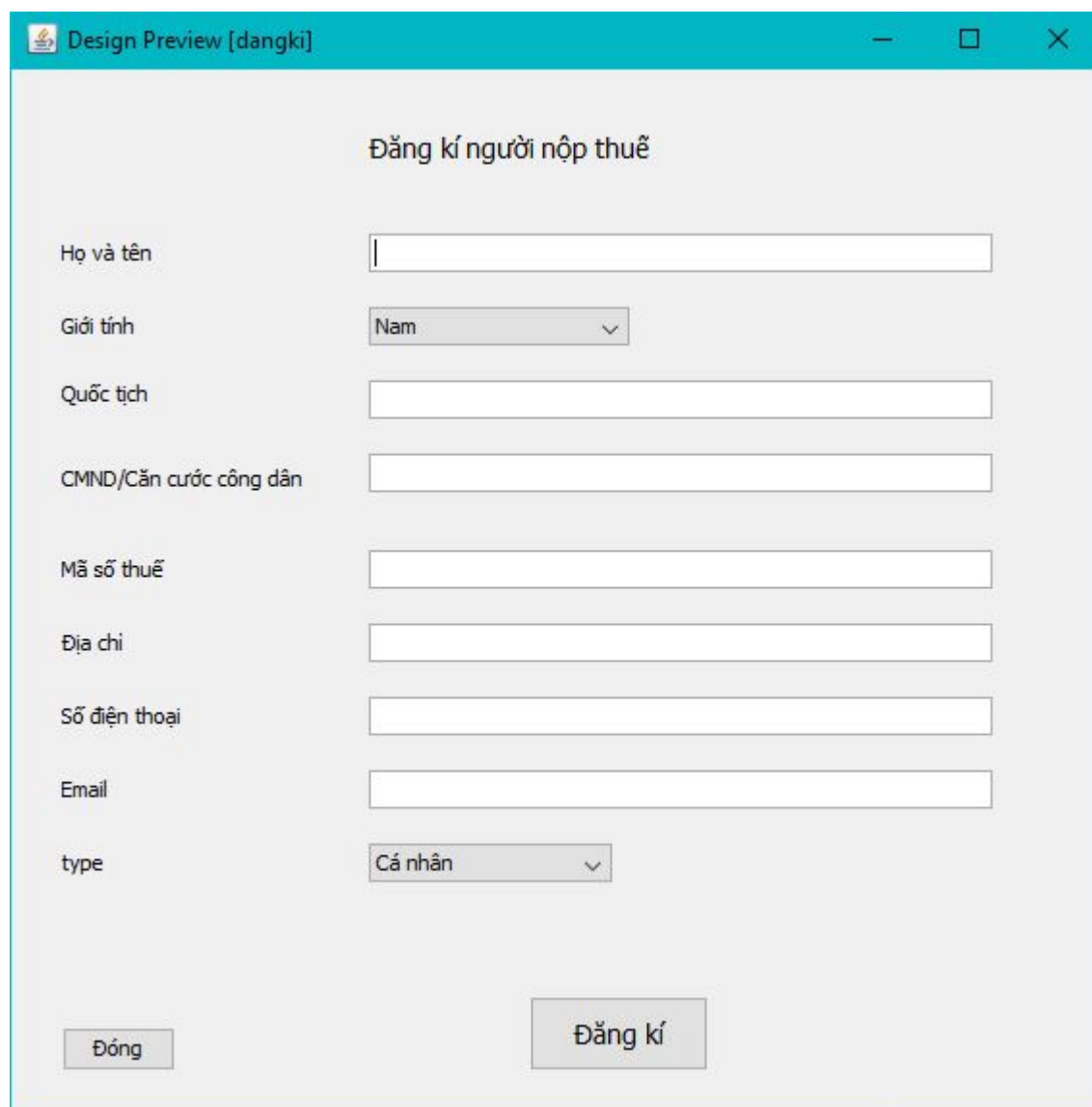
Ngày kí

Nhập lại

Lưu

Đóng

- Màn hình “Đăng kí mã số thuế”:



The image shows a software window titled "Design Preview [dangki]" with standard Windows window controls (minimize, maximize, close). The window contains a form titled "Đăng kí người nộp thuế" (Register taxpayer). The form has the following fields and controls:

- Họ và tên (Full name): A text input field.
- Giới tính (Gender): A dropdown menu with "Nam" (Male) selected.
- Quốc tịch (Nationality): A text input field.
- CMND/Căn cước công dân (ID Card/Passport): A text input field.
- Mã số thuế (Tax ID): A text input field.
- Địa chỉ (Address): A text input field.
- Số điện thoại (Phone number): A text input field.
- Email: A text input field.
- type: A dropdown menu with "Cá nhân" (Individual) selected.

At the bottom of the form, there are two buttons: "Đóng" (Close) on the left and "Đăng kí" (Register) on the right.

- Màn hình “ Nộp thuế”:

Design Preview [TaxPayer_UI]

Lập giấy nộp tiền

Thông tin người nộp thuế

Ngày

Mã số thuế

Tên người nộp thuế

Địa chỉ

Thông tin Ngân hàng

Đề nghị NH

-----Chọn Ngân Hàng-----

Trích TK số

---Chọn---

Thông tin cơ quan quản lý thu

Tỉnh/Thành phố

01TTT - Thành phố Hà Nội

Cơ quan quản lý thu

1054744 - Chi cục Thuế Quận Thanh Xuân

Thông tin Kho Bạc

Chuyển cho KBNN

0022 - KBNN Thanh Xuân - Hà Nội

Mở tại NHTM ủy nhiệm thu

01311005 - Ngân hàng TMCP Quân Đội - CN...

☐ Nộp vào NSNN(TK711)

☐ Thu hồi hoàn(TK 8993)

Nội dung các khoản nộp NSNN

Kí thuế(Quý)

-----Chọn Quý-----

Xác nhận

STT	Số tờ khai/Số quyết định	Kỳ thuế/ Ngày quyết định	Nội dung các khoản nộp ...	Ghi chú	Số tiền VND

Số tiền bằng chữ :

Tổng tiền:

☐ Lưu thông tin giấy nộp tiền(Hỗ trợ hiển thị nhanh cho lần lập GNT tiếp theo)

- Màn hình “ Tính thuế”:

Design Preview [CalculateTax]

Calculate

Tổng thu nhập chịu thuế

Các khoản được miễn

Thu nhập chịu thuế

chịu thuế

Giảm trừ gia cảnh cá nhân

9000000

☐ không có

☐ 1 người

☐ 2 người

Giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc

BHXH,...

Các khoản được giảm trừ

Thu nhập tính thuế

tính thuế

Thuế TNCN phải nộp

SUM

Back